

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

Số: **826** TCHQ/GSQL.

Hà Nội, ngày **07** tháng **3** năm 2005.

V/v: áp mã số mặt hàng  
thuốc tân dược "Fentanyl".

**Kính gửi : Công ty Dược phẩm Trung ương II.**

Trả lời công văn số 1294/DPTWII/KD ngày 14/12/2004 của Công ty Dược phẩm Trung ương II khiếu nại áp mã đối với mặt hàng "**Fentanyl**", thuộc tờ khai hải quan số 8353/NK/SB/NKD ngày 05/05/2004, tại Chi cục Hải quan Sân bay Tân Sơn Nhất. Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Việc phân loại hàng hoá nhập khẩu căn cứ vào các văn bản hiện hành (Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 82/2003/QĐ-BTC ngày 13/6/2003; Biểu Thuế nhập khẩu ưu đãi 2003 ban hành kèm theo Quyết định số 110/2003/QĐ/BTC ngày 25/07/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính; Thông tư 85/2003/TT-BTC ngày 29.8.2003 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện phân loại hàng hoá theo Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Biểu thuế xuất khẩu); Căn cứ theo toa thuốc và tài liệu chuyên ngành Dược.

Căn cứ theo các văn bản dẫn trên thì mặt hàng tân dược "Fentanyl" thuộc tờ khai hải quan nói trên là loại thuốc giảm đau, thuộc nhóm 3004, mã số chi tiết 3004.90.59. Việc Chi cục Hải quan Sân bay Tân Sơn Nhất-Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh điều chỉnh mức thuế đối với lô hàng tân dược "Fentanyl" của Công ty theo tờ khai hải quan số 8353/NK/SB/NKD ngày 05/05/2004 với mã số 3004.90.59 là đúng quy định.

Việc Công ty đề nghị Tổng cục Hải quan xem xét điều chỉnh thuế suất nhập khẩu cho mặt hàng "Fentanyl" mức 0% là vượt thẩm quyền của cơ quan Hải quan. Tổng cục Hải quan sẽ báo cáo Bộ Tài Chính để nghiên cứu, xem xét.

Tổng cục Hải quan trả lời để quý Công ty được biết ./ 

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

**Phó Tổng cục trưởng**



**Nơi nhận:**

- NI;
- Lãnh đạo TCHQ;
- Cục HQ TP HCM.
- Lưu VT. GSQL (2b).

**Đặng Thị Bình An**